TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 332/2017/QĐST- HNGĐ	*Tam Bình, ngày 24 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 337/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn là anh Lâm Nguyên T, sinh năm 1992 với bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1992, các đương sự cùng nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/7/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Nguyên T với chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Lâm Nguyên T và chị Nguyễn Thị Thanh H thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về con chung**: Anh T đồng ý giao con chung tên là Lâm Nguyễn Hồng N, sinh ngày 09/4/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Anh Lâm Nguyên T và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về nghĩa vụ chung về tài sản**: Anh Lâm Nguyên T và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí**: Anh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được khấu trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0010177 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên anh T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Cảnh